

CAMPIONATUL NAȚIONAL DE KARTING - 2014

Clasamente Finale

Clasa PROMO BB

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Rares	VLADAREANU	6	Red Motor	7	7	3	7	9	2	7	9	0	11	11	3	10	8	2	5	3	3	3	110	102
2	Eric	ENACHE	45	Tomis Kart	5	5	2	9	7	3	15	15	3	7	7	0	8	4	1	2	1	-	3	97	94
3	Darius	BABAIOANA	2	Transkart Racing	1	1	1	2	3	0	5	4	0	9	9	1	6	6	-	9	9	2	3	71	69
4	Denisa	MUREȘAN	8	Transkart Racing	NP	NP	-	0	0	0	1	3	0	1	0	0	13	13	3	7	7	-	0	48	48
5	Tudor	DRAGAN	15	Real Racing	NP	NP	-	NP	NP	-	3	1	0	NP	NP	-	3	10	-	3	5	-	0	25	25
6	Mario	SIMIONESCU	3	Tomis Kart	2	3	0	3	5	0	2	2	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	17	17
7	David	KISS	10	CSSK	0	0	0	5	2	1	0	0	0	3	1	0	1	0	-	0	0	1	3	17	17
8	Robert	TIMONEA	7	Transkart Racing	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	5	5	0	0	1	-	1	2	-	0	14	14
9	Ștefan	BACIU	9	Transkart Racing	3	2	0	1	1	0	NP	NP	-	2	2	0	NP	NP	-	NP	NP	-	0	11	11
10	Vlad	IONIȚA	1	Real Racing	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	3	2	2	2	-	NP	NP	-	0	9	9
11	David	HĂȚEGAN	4	CSSK	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	0	NP	NP	-	4	3	-	NP	NP	-	0	7	7

Clasa PUFO

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Matia	CURUIA	58	JMS Performance	12	9	2	12	12	3	10	13	3	3	7	3	9	9	3	9	5	2	3	129	121
2	Alexandru	IANCU	8	Real Racing	15	15	3	15	15	2	13	1	2	0	5	2	0	7	2	11	3	3	3	117	117
3	Vlad	CEANGĂ	99	Real Racing	7	12	1	9	9	1	8	6	0	5	2	0	7	0	1	7	11	-	3	89	87
4	Mihnea	TUDORANCEA	11	CSSK	9	4	0	4	5	0	4	10	0	9	9	1	2	0	-	3	7	1	3	71	69
5	Mihai	SUTEANU	22	Tomis Kart	3	1	0	1	2	0	6	8	1	7	0	0	NP	NP	-	5	9	-	0	43	43
6	Andrei	ROTARU	42	3G Motorsport	1	2	0	3	3	0	3	2	0	1	3	0	3	5	-	2	1	-	3	32	30
7	Gabor	VERES	78	Red Motor	5	7	0	7	7	0	NP	NP	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	26	26
8	Victor	NAGY	6	ABAS	4	5	0	5	4	0	2	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	20	20
9	Andrew	BORICEANU	5	Transkart Racing	2	3	0	0	0	0	1	4	0	2	1	0	1	3	-	0	0	-	3	20	20
10	Alexandru	COGAN	9	CSSK	0	0	0	2	1	0	0	3	0	NP	NP	-	5	2	-	1	2	-	0	16	16

Clasa MINI

Loc	Pilot		Nr.	Echipea	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			conc.	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2			
1	Andrei	PONTA	14	Real Racing	10	10	2	5	9	3	11	11	3	12	12	0	10	4	1	9	12	2	3	129	120
2	Andrei	CARCEA	7	Andy Racing	4	4	1	9	7	1	9	9	2	9	15	3	13	13	2	12	9	1	3	126	118
3	Kristopher	SCHLETT	402	REAL RACING	13	13	3	11	11	2	NP	NP	-	4	9	2	0	6	3	15	15	3	0	110	110
4	Rareş	CĂRBUNARU	38	TOMIS KART	6	6	0	NP	NP	-	5	3	0	15	7	0	8	10	-	3	4	-	0	67	67
5	Cristian	FEIER	41	3G Motorsport	3	3	0	7	3	0	7	5	0	7	2	0	6	8	-	4	2	-	3	60	56
6	Andrei	MĂRGĂRIT	19	Real Racing	8	8	0	3	5	0	3	7	1	1	3	1	3	2	-	5	5	-	3	58	55
7	David	ŞERBAN	18	JMS Performance	2	2	0	1	2	0	1	2	0	0	4	0	4	1	-	7	7	-	3	36	35
8	Andrei	MARCHIDAN	4	Transkart Racing	0	0	0	2	0	0	2	1	0	2	0	0	1	3	-	1	1	-	3	16	16
9	Tudor	CHIMIŞLIU	57	TOMIS KART	1	1	0	0	1	0	NP	NP	0	3	1	0	2	0	-	2	3	-	0	14	14
10	David	BUCS	10	CSSK	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	5	5	0	NP	NP	-	NP	NP	-	0	10	10
11	Gabor	VERES	78	Red Motor	NP	NP	-	NP	NP	-	0	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-			-	0	0	0
12	Ada	ARSENE	17	Real Racing	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	0	-	0	0	0

KFJ

Loc	Pilot		Nr.	Echipea	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			conc.	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2			
1	Andrei	VAJDA	27	Go Kart Team	15	15	3	17	4	3	15	15	2	13	6	3	9	9	3	7	7	1	3	150	140
2	Daniel	VASILE	99	BRT	12	12	1	11	17	1	12	12	3	10	8	2	NP	NP	-	9	9	3	0	122	122
3	Alexandru	DINA	2	JMS Performance	0	9	2	14	14	2	7	9	1	0	10	0	7	7	1	5	5	2	3	98	98
4	Nicolas	PASCU	17	CSSK	9	3	0	8	8	0	9	7	0	8	3	0	5	5	2	3	0	-	3	73	70
5	Vlad	GYENGE	28	Red Motor	7	4	0	5	6	0	4	4	0	4	13	0	2	3	-	2	3	-	3	60	56
6	Alexander	PRELEA	4	JMS Performance	5	7	0	3	0	0	3	3	0	2	4	0	1	2	-	0	2	-	3	35	35
7	Zsombor	SOMAI	8	Go Kart Team	4	5	0	2	5	0	5	2	0	3	0	0	3	1	-	1	1	-	3	35	34
8	Leonard	BORLOVAN	16	ABAS	NP	NP	-	6	11	0	0	5	0	6	2	1	NP	NP	-	NP	NP	-	0	31	31
9	Andrei	MURARIU	19	TOMIS KART	1	2	0	4	3	0	2	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	12	12
10	Marian	PANȚURU	71	CSSK	3	1	0	NP	NP	-	1	1	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	6	6
11	Radu	IORDACHE	5	Transkart Racing	2	0	0	0	2	0	NP	NP	-	1	1	0	0	0	-	NP	NP	-	0	6	6
12	David	MARINA	6	Transkart Racing	NP	NP	-	1	1	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	2	2

KZ2

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Mihnea	ȘTEFAN	8	JMS Performance	15	12	2	EX	11	2	13	13	3	11	11	3	13	13	3	0	1	3	0	129	128
2	Viktor	ȘTEFAN	1	CSSK	12	7	1	11	5	0	10	8	1	9	9	2	6	10	0	3	7	1	3	105	97
3	Eduard	BIRLOIU	466	REAL RACING	9	9	0	9	7	1	8	10	0	2	2	1	8	8	2	5	5	2	3	91	87
4	Aldrin	OPRAN	9	JMS Performance	7	15	3	5	9	0	1	4	0	3	5	0	10	EX	0	1	0	0	0	63	62
5	Lucian	BABAIOANA	402	Transkart Racing	5	5	0	EX	EX	-	4	6	0	7	7	0	1	6	1	NP	NP	-	0	42	42
6	Andrea	RAIMONDI	27	Red Motor	4	4	0	AB	AB	3	3	1	0	1	3	0	3	3	0	7	3	0	0	35	35
7	George	PINTEA	4	Transkart Racing	2	3	0	NP	NP	-	NP	NP	-	5	1	0	4	4	0	2	2	0	0	23	23
8	Nicolae	TRIFU	5	Transkart Racing	NP	NP	-	7	3	0	2	3	0	NP	NP	-	0	0	0	NP	NP	-	0	15	15
9	Cristian	ENACHE	33	Tomis Kart	1	1	0	3	2	0	0	2	0	0	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-	0	9	9
10	Daniel	FREIWALT	24	CSSK	0	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	2	2	0	NP	NP	-	0	4	4

* Ex - excludere din concurs ca urmare a comiterii unei infractiuni

** DNS - did not start - pilotul a fost prezent la etapa, dar nu a luat startul la mansa respectiva

*** AB - abandon

**** NP - pilotul nu a participat la etapa respectiva

***** Bonusul anual s-a acordat acelor piloti care au luat startul in toate mansele de calificare si concurs